



MARKET INSIGHTS REPORTS

30.10.2024

MÔ HÌNH 4 PHIÊN Ở MA(200) SẼ LẶP LẠI



NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vùng hỗ trợ động MA(200) vẫn phát huy tác dụng

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

70% chi phí chiến tranh của Isarel do Mỹ tài trợ

Chính sách tranh cử của hai ứng cử viên Tổng Thống Mỹ

10 TTCK MỸ

Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	447
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	163
Số cổ phiếu giảm giá	210
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	74

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	214
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	65
Số cổ phiếu giảm giá	87
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	62

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	354
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	131
Số cổ phiếu giảm giá	118
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	105

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	51,821.66	51,706.85	114.81
% KL toàn thị trường	9.65%	9.63%	
Giá trị	1,538,453	1,688,267	(149,814)
% GT toàn thị trường	12.11%	13.29%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,058.70	1,400.09	(341.39)
% KL toàn thị trường	9.65%	9.63%	
Giá trị	35,326	47,010	(11,684)
% GT toàn thị trường	3.65%	4.85%	

UPCOM

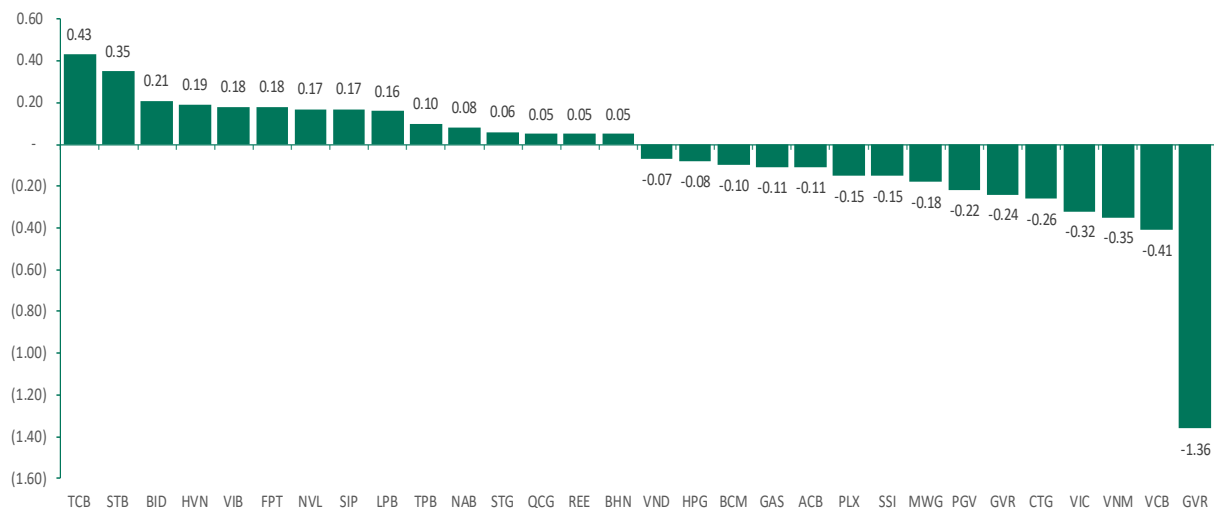
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	339.92	310.30	29.62
% KL toàn thị trường	1.08%	0.99%	
Giá trị	17,157	7,768	9,389
% GT toàn thị trường	2.97%	1.34%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	626,500	91,700	-300 (-0.33%)	15.11	2.82	6,067	512,520
2	BID	1,415,800	47,700	150 (0.32%)	11.30	2.02	4,223	271,911
3	FPT	1,709,800	135,900	500 (0.37%)	24.04	5.61	5,652	199,918
4	CTG	2,626,400	34,750	-200 (-0.57%)	8.74	1.37	3,977	186,607
5	VHM	31,820,300	41,150	-1,600 (-3.74%)	7.70	0.87	5,341	179,182
6	HPG	11,066,500	27,000	-50 (-0.18%)	14.17	1.59	1,906	172,699
7	TCB	11,087,000	24,000	250 (1.05%)	4.57	1.17	5,254	169,081
8	GAS	318,400	70,600	-200 (-0.28%)	14.17	2.29	4,981	165,393
9	VPB	9,997,900	20,250	0 (0%)	12.06	1.13	1,679	160,662
10	VIC	2,024,200	41,000	-350 (-0.85%)	42.93	0.97	955	156,770

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	-0.10%	+37.15%	1,598
Tài chính	-0.01%	+20.02%	104
Tổ chức tín dụng	+0.10%	+21.99%	29
Dịch vụ tài chính	-0.87%	+7.24%	62
Bảo hiểm	-0.17%	+13.04%	13
Bất động sản	-0.73%	-2.61%	142
Công nghiệp	+0.44%	+81.26%	390
Vận tải	+0.48%	+110.89%	134
Tư liệu sản xuất	+0.68%	+18.94%	212
Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-1.31%	+183.77%	44
Tiêu dùng thiết yếu	+0.07%	+40.47%	161
Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.06%	+40.46%	155
Đồ gia dụng và cá nhân	+0.86%	+39.50%	6
Nguyên vật liệu	-0.46%	+18.25%	257
Tiện ích	-0.32%	+6.00%	148
Tiêu dùng không thiết yếu	-0.42%	+30.89%	263
Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.54%	+38.21%	126
Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.32%	+22.51%	92
Dịch vụ tiêu dùng	+2.06%	-19.03%	33
Xe và linh kiện	-0.43%	-14.86%	12
Viễn thông	+0.03%	+240.61%	49
Viễn thông	+0.06%	+297.74%	22
Truyền thông giải trí	-0.54%	-25.34%	27
Công nghệ thông tin	+0.33%	+60.62%	14
Phần mềm	+0.34%	+60.91%	7
Phần cứng	-2.77%	+14.20%	5
Bán dẫn	0%	-6.43%	2
Năng lượng	+0.16%	+30.93%	21
Chăm sóc sức khỏe	+0.26%	+23.89%	49
Dược phẩm - sinh học	+0.21%	+25.16%	44
Chăm sóc sức khỏe	+0.96%	+6.78%	5

Mô hình 4 phiên ở MA(200) sẽ lặp lại ?

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng tăng giảm 3.15 điểm (- 0.25%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Dịch vụ tiêu dùng, chăm sóc sức khỏe, đồ gia dụng và cá nhân, tư liệu sản xuất, vận tải, phần mềm, được phẩm sinh học, năng lượng, tổ chức tín dụng...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ VNG, TNH, NET, XPH, VEA, HHV, C4G, LCG, CTI, HVN, VTP, HAH, FPT, IMP, STB, LPB, TCB, BID... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VEA tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vượt khung biến động 42 – 44. Đây là chuyển động tích cực của cổ phiếu;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên trên của dải băng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ VEAM (VEA) công bố BCTC quý 3/2024 với lãi trước thuế 1.712 tỷ đồng, tăng trưởng 7% so với cùng kỳ năm ngoái;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(ii) LCG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá cần vượt kháng cự 11.5 để xác nhận chu kỳ tăng giá ngắn hạn quay trở lại;
- ✓ Dải băng trên chưa mở ra hỗ trợ giá tăng – Tín hiệu cản trở đà tăng giá;
- ✓ LCG công bố BCTC quý 3/2024 với lãi sau thuế 36.4 tỷ đồng, tăng trưởng 45.6% so với cùng kỳ năm ngoái;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(iii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Trần nhà cũ nay là sàn nhà mới và giá tăng trở lại – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Q3/2024, lợi nhuận trước thuế đạt 2.751,7 tỷ đồng, tăng 31,9% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ở mức 2.201 tỷ đồng, tăng 34,6%;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iv) TCB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá chạm MA(50) rồi bật tăng trở lại – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Phần cứng, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, dịch vụ tài chính, bất động sản, truyền thông giải trí, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, nguyên vật liệu, xe và linh kiện, hàng tiêu dùng và trang trí, tiện ích...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như POT, VEF, TV2, SSI, VIX, HCM, VCI, VND, VNZ, VHM, BCM, KBC, MWG, PNJ, DGW, HSG, HPG, GVR, DGC, DCM, DPM, DRC, GAS, GEX, TNG, STK, RAL, NT2... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VND giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đi ngang quanh vùng giá 13 – 15;
- ✓ Chúng tôi lưu ý số dư trái phiếu chưa niêm yết của VND vẫn duy trì không đổi khoảng 11,000 tỷ trong suốt giai đoạn vừa qua. Chúng tôi không rõ liệu bao nhiêu % số dư trái phiếu này thuộc về Trung Nam. Rủi ro của Trung Nam hiện tại là các nhà máy ký điện chuyển tiếp năm chỉ có giá trần khoảng 1,200 đ/Kwh thấp hơn với kỳ vọng 1,900 đ/Kwh nên sẽ ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Công ty và Trung Nam nằm trong danh sách 32 công ty được Bộ Công An yêu cầu cung cấp hồ sơ điều tra;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(ii) VHM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long Black Canlde”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang nằm quanh vùng hỗ trợ động MA(200);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

(iii) KBC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vận động theo mô hình cái nêm mở rộng – Mô hình có thể tăng hoặc giảm giá. Do vậy NĐT nên chờ đợi mô hình xác nhận;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iv) MWG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vận động theo mô hình cùng cổ giá xuống với kháng cự 68 và hỗ trợ là 65;
- ✓ Q3/2024, lợi nhuận sau thuế của MWG là 800 tỷ giảm so với Q2/2024 dù chuỗi Bách Hóa Xanh đã đạt mức lãi 90 tỷ. Nguyên nhân chủ yếu công ty thực hiện hoạch toán chi phí khác hơn 400 tỷ - Có lẽ đây là chi phí đóng cửa chuỗi Điện Máy Xanh;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Vùng hỗ trợ động MA(200) vẫn phát huy tác dụng

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm là là mô hình giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 152 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VPB, TCB, FPT, DXG, PDR, EIB, BMP, GMD, PAN, BID... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: MSN, STB, VHM, SSI, HPG, VNM, DBC, DPG, KBC, VCG... Trong 1 tuần qua, MSN bị NĐT nước ngoài bán ròng khoảng 700 tỷ. Hôm nay công ty chứng khoán Bản Việt tổ chức phân phối khoảng 63 triệu cổ phiếu MSN và toàn bộ lượng phân phối này đã được mua vào hết. Chúng tôi đoán rằng trong 63 triệu phân phối này sẽ có khoảng 10 triệu cp mà bà Nguyễn Yên Linh, con gái ông Nguyễn Đăng Quang đăng ký mua vào ngoài ra có thể khối ngoại cũng mua ròng ứng số lượng cổ phiếu MSN đã bán trong 1 tuần bởi giá chào bán MSN chiết khấu thấp hơn so với giá thị trường hiện tại.

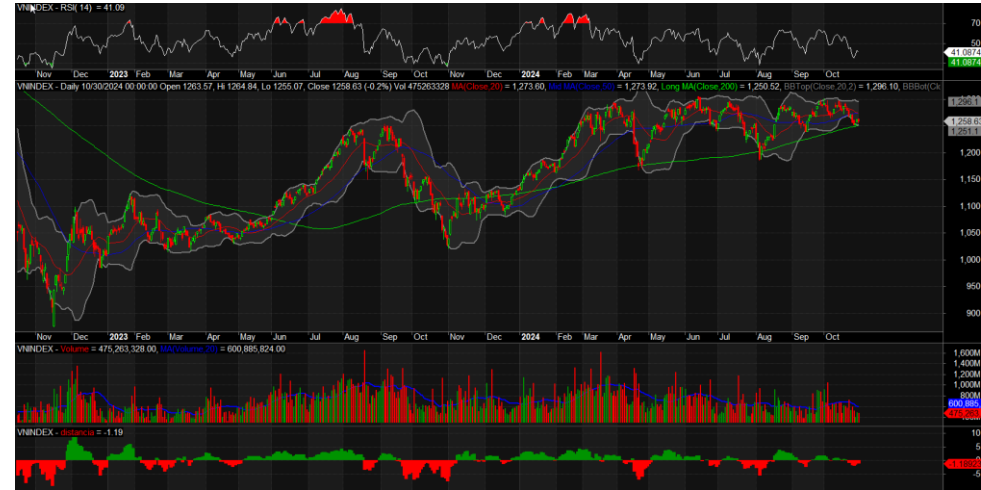
(ii) VN-Index chạm hỗ trợ động MA(200). Trong hai lần gần nhất rơi về vùng hỗ trợ này VN-Index đều phục hồi khá nhanh. Do vậy, kỳ vọng VN-Index tăng điểm trở lại cũng là khả năng có xác suất cao lúc này. Trong cả hai lần trước VN-Index đều mất 4 phiên tích lũy quanh khu vực này và bật tăng trở lại và dường như VN-Index đang lặp lại hình ảnh này. Chúng tôi vẫn kỳ vọng rằng hỗ trợ MA(200) sẽ đứng vững lúc này.

(iii) Về dòng tiền, chúng tôi thấy thị trường xoay tua sang nhóm cổ phiếu ngân hàng hôm nay như TCB, BID, VIB, LPB, STB... Ngoài ra, nhóm có kết quả kinh doanh Q3/2024 tốt như MSH, BMP, HAH cũng có những giao dịch tốt. Diễn biến thị trường thời gian qua gần như không có luật tin tức nào có thể tổng kết được. Có những cổ phiếu tin tốt ra sẽ bị bán như DBC... Có những cổ phiếu tin tốt ra bị bán rồi sau đó tăng giá trở lại như BMP, HAH... Có những cổ phiếu tin xấu ra nhưng giá tăng mạnh như SMC (Q3/2024 tiếp tục kinh doanh thua lỗ), có những cổ phiếu tin kinh doanh đưa ra không thực sự quá đặc biệt như VGI, VTP thì giá cổ phiếu lại tăng giá.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 03 mã cho tín hiệu bán, 26 mã cho tín hiệu đi ngang. STB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 80% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,250 điểm và kháng cự là 1,315 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu VEA



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	485.01	484.46	485.56	NO	489.4	492.7	497.09	500.39	481.71	477.32	474.02	469.63
HNXINDEX	225.72	225.64	225.8	YES	226.72	227.57	228.57	229.42	224.87	223.87	223.02	222.02
UPINDEX	92.45	92.44	92.46	YES	92.83	93.2	93.58	93.95	92.08	91.7	91.33	90.95
VN30	1333.15	1332.8	1333.5	YES	1339.17	1344.48	1350.5	1355.81	1327.84	1321.82	1316.51	1310.49
VNINDEX	1259.51	1259.95	1259.07	YES	1263.96	1269.28	1273.73	1279.05	1254.19	1249.74	1244.42	1239.97
VNXALL	2092.6	2092.25	2092.95	YES	2100.8	2108.3	2116.5	2124	2085.1	2076.9	2069.4	2061.2
VN30F1M	1338.63	1336.95	1340.32	NO	1346.07	1350.13	1357.57	1361.63	1334.57	1327.13	1323.07	1315.63
VN30F1Q	1339.93	1339.25	1340.62	YES	1344.87	1348.43	1353.37	1356.93	1336.37	1331.43	1327.87	1322.93
VN30F2M	1340.8	1339.55	1342.05	YES	1348.3	1353.3	1360.8	1365.8	1335.8	1328.3	1323.3	1315.8
VN30F2Q	1341.77	1340.35	1343.18	NO	1347.43	1350.27	1355.93	1358.77	1338.93	1333.27	1330.43	1324.77
ACB	25.1	25.1	25.1	YES	25.25	25.4	25.55	25.7	24.95	24.8	24.65	24.5
BCM	66.73	66.9	66.57	NO	67.07	67.73	68.07	68.73	66.07	65.73	65.07	64.73
BID	47.85	47.93	47.78	NO	48.05	48.4	48.6	48.95	47.5	47.3	46.95	46.75
BVH	43.02	43.05	42.98	YES	43.23	43.52	43.73	44.02	42.73	42.52	42.23	42.02
CTG	34.75	34.75	34.75	YES	35	35.25	35.5	35.75	34.5	34.25	34	33.75
FPT	135.67	135.55	135.78	YES	136.13	136.37	136.83	137.07	135.43	134.97	134.73	134.27
GAS	70.83	70.95	70.72	NO	71.07	71.53	71.77	72.23	70.37	70.13	69.67	69.43
GVR	32.83	32.9	32.77	NO	33.07	33.43	33.67	34.03	32.47	32.23	31.87	31.63
HDB	27.2	27.2	27.2	YES	27.35	27.5	27.65	27.8	27.05	26.9	26.75	26.6
HPG	26.97	26.95	26.98	YES	27.13	27.27	27.43	27.57	26.83	26.67	26.53	26.37
MBB	24.95	24.92	24.97	YES	25.2	25.4	25.65	25.85	24.75	24.5	24.3	24.05
MSN	77.67	77.45	77.88	NO	78.53	78.97	79.83	80.27	77.23	76.37	75.93	75.07
MWG	66.07	66.1	66.03	YES	66.43	66.87	67.23	67.67	65.63	65.27	64.83	64.47
PLX	41.58	41.67	41.49	NO	41.82	42.23	42.47	42.88	41.17	40.93	40.52	40.28
POW	12.03	12.02	12.04	YES	12.12	12.18	12.27	12.33	11.97	11.88	11.82	11.73
SAB	55.33	55.4	55.27	NO	55.57	55.93	56.17	56.53	54.97	54.73	54.37	54.13
SHB	10.5	10.5	10.5	YES	10.55	10.6	10.65	10.7	10.45	10.4	10.35	10.3
SSB	16.42	16.38	16.46	NO	16.58	16.67	16.83	16.92	16.33	16.17	16.08	15.92
SSI	26.47	26.53	26.41	NO	26.73	27.12	27.38	27.77	26.08	25.82	25.43	25.17
TCB	23.92	23.88	23.96	NO	24.08	24.17	24.33	24.42	23.83	23.67	23.58	23.42
STB	34.65	34.58	34.72	NO	35.35	35.9	36.6	37.15	34.1	33.4	32.85	32.15
TPB	17.17	17.13	17.21	NO	17.33	17.42	17.58	17.67	17.08	16.92	16.83	16.67
VCB	91.9	92	91.8	NO	92.2	92.7	93	93.5	91.4	91.1	90.6	90.3
VHM	41.67	41.92	41.41	NO	42.48	43.82	44.63	45.97	40.33	39.52	38.18	37.37
VIB	18.98	18.97	18.99	YES	19.17	19.33	19.52	19.68	18.82	18.63	18.47	18.28
VJC	103.63	103.5	103.77	NO	104.27	104.63	105.27	105.63	103.27	102.63	102.27	101.63
VIC	41.17	41.25	41.08	NO	41.53	42.07	42.43	42.97	40.63	40.27	39.73	39.37
VPB	20.25	20.25	20.25	YES	20.35	20.45	20.55	20.65	20.15	20.05	19.95	19.85
VNM	66.63	66.8	66.47	NO	66.97	67.63	67.97	68.63	65.97	65.63	64.97	64.63
VRE	18.18	18.17	18.19	YES	18.32	18.43	18.57	18.68	18.07	17.93	17.82	17.68

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	11,952,100	5,394,910	222	3.38
BCG	9,593,800	3,301,210	291	1.45
AMV	5,071,400	485,220	1,045	-10
DLG	4,311,600	875,340	492.56	0
DPG	3,597,500	898,350	400	-6.85
HVN	2,851,800	965,290	295	1.59
BCR	2,654,800	607,890	436.72	3.7
HBC	2,062,200	552,140	373	6.12
VEA	2,020,000	336,650	600	2.95
NRC	1,967,900	982,630	200.27	-2.5
IDC	1,902,500	823,860	231	2.79
BFC	1,612,200	504,000	320	-3.41
VC2	1,495,100	390,800	383	6.52
DC4	1,256,400	118,070	1,064	6.91
TCD	1,245,200	474,220	262.58	2.49
SAM	1,237,700	230,570	537	-1.08
DTD	1,091,900	446,220	245	1.98
KVC	1,028,500	309,670	332	-6.25
TTA	1,027,900	182,860	562	1.11
TNH	945,200	340,970	277.21	2.53
SRA	928,800	291,200	319	-9.68
ELC	797,000	250,840	318	3.31
TTN	666,100	330,760	201	1.92
SPI	639,800	123,020	520	-9.09
SIP	629,700	140,110	449.43	4.51
TNT	523,300	210,630	248	6.84
CTI	492,600	154,700	318	2.24
DOC	489,000	49,080	996	0
TDH	401,900	70,580	569	6.98
CMX	361,300	177,700	203	4.47
PSB	343,200	101,120	339	0
ITQ	312,600	141,550	221	0
ST8	305,400	128,500	238	0.4
BGE	297,000	105,070	283	2.7
L18	293,900	46,420	633	5.74
TLG	293,900	109,900	267	0.92
PTL	270,000	47,240	572	0
VIP	259,700	91,060	285	0.38
ASP	248,000	15,230	1,628	6.98
PHP	246,100	98,560	250	2.11

- Lưu ý: NVL, DPG, BCG, AMV...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
29-Oct	YEG	Mua	≤ 11	10% -20%	Mô hình đáy vòng
29-Oct	REE	Mua	≤ 66	10% -20%	Phân kỳ dương giữa giá và RSI(14), Bullish Falling Wedge
29-Oct	VGC	Mua	≤ 42	10% -20%	Mô hình hai đáy
29-Oct	VGI	Mua	≤ 74	10% -20%	Mô hình đáy vòng

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/10, NHNN giữ nguyên niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.252 VND/USD, tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.312 VND/USD, giảm tiếp 46 đồng so với phiên 28/10. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 110 đồng ở chiều mua vào và 120 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.710 VND/USD và 25.820 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/10, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W và đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên đầu tuần; cụ thể: ON 4,64%; 1W 4,71%; 2W 4,71 và 1M 4,70%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở các kỳ hạn ON và 1W trong khi giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M, giao dịch tại: ON 4,83%; 1W 4,88%; 2W 4,91%, 1M 4,93%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ trái chiều; chốt phiên: 3Y 1,88%; 5Y 1,91%; 7Y 2,19%; 10Y 2,70%; 15Y 2,89%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 4,0%. Có 14.999,91 tỷ đồng trúng thầu. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN ở 2 kỳ hạn: có 2.400 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, lãi suất giữ ở mức 3,70%; có 1.200 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 28 ngày, lãi suất 3,99%. Như vậy, NHNN bơm ròng 8.399,91 tỷ đồng ra thị trường qua kênh thị trường mở trong phiên hôm qua. Có 35.014,48 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 71.350 tỷ đồng tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

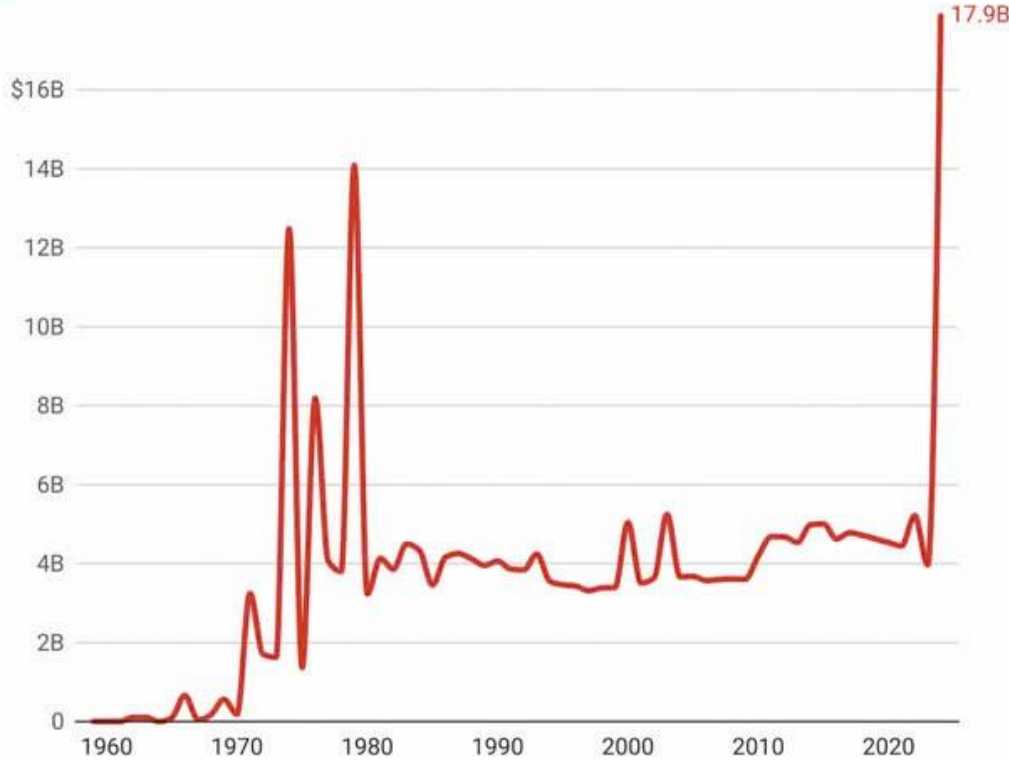
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



70% chi phí chiến tranh của Isarel do Mỹ tài trợ

U.S. military aid to Israel, 1959–2024

— Military grants and loans to Israel (constant 2024 dollars)



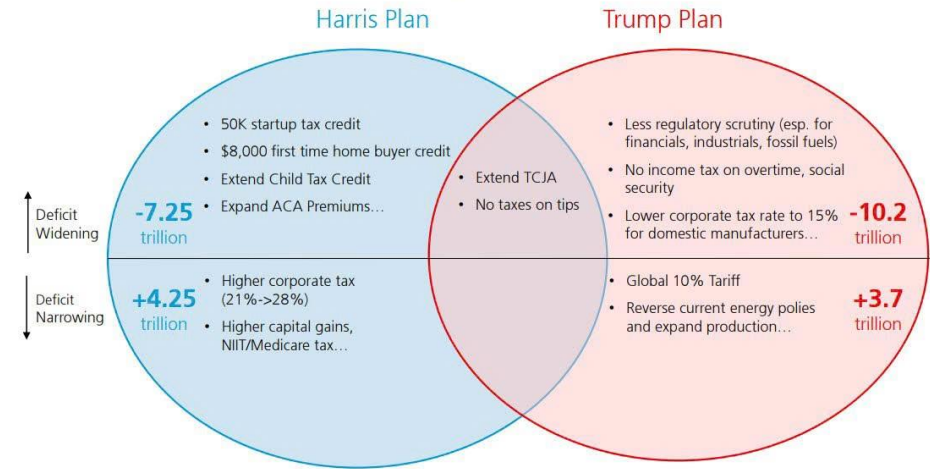
Data: USAID Overseas Loans and Grants, Congressional Research Service, P.L. 118-47, P.L. 118-50. Figures adjusted using GDP deflator. Years are fiscal years. More: watson.brown.edu/costsofwar

Chart: Stephen Semler (@stephensemle) • Created with Datawrapper

Chính sách tranh cử của hai ứng cử viên Tổng Thống Mỹ

US election: Both candidates are proposing deficit-widening policies

Business owners can cheer on various parts of each candidate's plans but also keep in mind the high degree of uncertainty when it comes to passing legislation.



Note: Estimates from CRFB's base case analysis, net impact from prior page may look different due to net interest effect
Source: UBS, CRFB as of 9 October 2024



48



Google thiết lập mô hình vai đầu vai đảo ngược



S&P 500 đứng giữa hai con đường ?



Meta thiết lập thêm một mô hình lá cờ tăng giá



S&P 500 thiết lập mô hình lá cờ tăng giá ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính giao dịch sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

